TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 19/2023/HS-ST Ngày: 09- 02-2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

Bà Lê Thị Chí

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2023 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm đã thụ lý số: 04/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 01năm 2023 đối với bị cáo:

- Trần Hoàng L, sinh năm: 1994, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: số B đường Thích Quảng Đức, Phường X, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc:kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hoàng S, sinh năm 1971 và bà Bùi Thị T, sinh năm 1969; Có vợ Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1998 và có 02 con lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2022; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: - Ngày 29/10/2010 bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 04 năm, về tội "Cướp giật tài sản", (bản án số 213/HSST) đã đóng án phí theo quy định;- Ngày 14/02/2012 bị Toà án nhân

dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 năm tù về tội "Cướp tài sản". Tổng hợp hình phạt 02 bản án trên là 08 năm 06 tháng 19 ngày tù, chấp hành án tại Trại giam Thủ Đức đến ngày 30/01/2017 thì chấp hành xong (bản án số 07/HSST) đã được xóa án tích.Tạm giữ,tạm giam: 13/8/2022; (Có mặt).

Bị hại: - Bà Phan Thị U, sinh năm: 1997; Hộ khẩu thường trú: ấp A xã Vị Đ, huyện Vị T, tỉnh Hậu Giang; Chổ ở: số B đường số S, Phường C, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh,(Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:- Bà Huỳnh Thị Vân, sinh năm: 1975; Hộ khẩu thường trú: số 1/4 đường Bắc Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; Chổ ở: ấp Trung Đông 2, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 13/8/2022, chị Phan Thị U đang dừng xe máy dưới lòng đường sát vỉa hè và để chiếc điện thoại di động Sam Sung Note 10 Lite trong túi quần sau bên trái, nửa phần thân trên điện thoại di động lòi ra ngoài. Lúc này, Trần Hoàng L điều khiển xe gắn máy hiệu Dream, biển số: 53Y4 – 6743 lưu thông trên đường số X, phường Y, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cùng chiều phía sau xe của chị U thì nhìn thấy chiếc điện thoại di động của chị U nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. L điều khiển xe quay lại từ phía sau, cùng chiều dừng xe của chị U, sau đó L áp sát bên phải xe của chị U rồi dùng tay phải chụp vào thân điện thoại di động Sam Sung Note 10 Lite trong túi quần của chị U rồi tăng ga tẩu thoát. Ngay lúc này, chị U liền tri hô rồi điều khiển xe cùng người dân đuổi sát theo sau xe máy của L. Khi đến trước địa chỉ X đường số Z, phường N, quận Gò Vấp thì chị U đâm vào đuôi xe của L khiến L ngã ra đường cùng chiếc điện thoại di động. Sau đó chị U nhặt lại chiếc điện thoại di động trên rồi cùng người dân xung quanh khống chế và giải L cùng vật chứng về Công an phường 14, quận Gò Vấp lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Hoàng L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu Samsung Note 10 Lite, số IMEI 1: 355045115734663, số IMEI 2: 355046115734661 (là tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án). Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 235/KL-HĐĐGTS ngày 21/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận chiếc điện thoại di động trên đã qua sử dụng tại thời điểm định giá có trị giá 3.100.000 (Ba triệu một trăm ngàn) đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại cho người bị hại là

chị Phan Thị U.

- 01 (một) xe gắn máy mang biển số 53Y4 – 6743, số máy: HC09E-5363712, số khung: RKMYCT100DYC791977 (phương tiện Trần Hoàng L sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội). Căn cứ Kết luận giám định số 19770/KL-KTHS ngày 27/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận chiếc xe trên có số khung, số máy không thay đổi. Tiến hành xác minh thông tin số khung, số máy kết quả không có trong cơ sở dữ liệu. Qua xác minh biển số xe 53Y4 – 6743 được biết chiếc xe này có nhãn hiệu Hadosiva, số máy: CT100E-1913514, số khung: KMYCT100DYC791977 do bà Huỳnh Thị V, đứng tên chủ sở hữu. Bà V cho biết chiếc xe máy hiệu Hadosiva Bà V mua ở cửa hàng xe máy ở Ngã tư An Sương vào tháng 8 năm 2000. Bà V đứng tên chủ xe và sử dụng đến năm 2001 thì bán lại xe cho cửa hàng mua bán xe máy ở Ngã tư An Sương (Bà V không nhớ địa chỉ cửa hàng trên), khi bán xe Bà V có viết giấy mua bán xe nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Trần Hoàng L khai nhận chiếc xe trên do L mua từ một người đàn ông (không rõ lai lịch), khi mua thì người này nói xe có giấy tờ và trong thời gian sử dụng chiếc xe thì bị hư lốc máy nên gắn lốc máy mới có số máy không đúng với Giấy đăng ký xe. Do cần phương tiện đi lại nên L đã mua chiếc xe trên để sử dụng, lúc mua người đàn ông có đưa Giấy đăng ký xe do bà Huỳnh Thị V đứng tên và không viết giấy bán xe. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe nhưng đến nay vẫn chưa ai đến liên hệ.

Tại bản cáo trạng số 13/CTr-VKS, ngày 04/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Trần Hoàng L về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự 2015 đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đề nghị: Áp dụng điểm d khỏan 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng L từ 03 năm 6 tháng đến 04 năm tù.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc xe gắn máy mang biển số 53Y4 – 6743.

Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay khi nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Trần Hoàng L đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Đối chiếu với điều luật tương ứng do Bộ luật Hình sự quy định, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Trần Hoàng L đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản" tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, giữa ban ngày nơi công cộng đông người qua lại bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả xảy ra và bất chấp cả sự trừng trị của pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo hộ, gây mất trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn có tiền để tiêu xài cho bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản của người khác rất táo bạo và liều lĩnh. Xét nhân thân bị cáo xấu đã từng bị xử lý về tội cướp giật tài sản và cướp tài sản với tổng mức án 09 năm tù (đã được xóa án). Tuy nhiên nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mà mình mới vừa được cải tạo xong, chứng tỏ thời gian cải tạo của bản án trước chưa đủ giáo dục cho bị cáo. Vì vậy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài, nhằm giúp bị cáo sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác, tạo điều kiện cho bị cáo học tập cải tạo lại mình trở thành người công dân tốt hơn sau này có ích cho xã hội đồng thời cũng nhằm có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung. Do bị cáo sử dụng xe gắn máy là nguồn nguy hiểm cao độ để thực hiện hành vi phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở.

[3] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét một số tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Về hình phạt bổ sung quy định tại 5 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xét thấy tính chất vụ án và bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay bị hại bà Phan Thị U vắng mặt. Nhưng qua hồ sơ thể hiện bà đã nhận lại được chiếc điện thoại di động Sam Sung Note 10 Lite hiện không có yêu cầu và thắc mắc khiếu nại gì, nên tại phiên tòa hôm nay không đưa ra xem xét lại.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe gắn máy mang biển số 53Y4 – 6743, số máy: HC09E-5363712, số khung: RKMYCT100DYC791977, căn cứ Kết luận giám định số 19770/KL-KTHS ngày 27/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận chiếc xe trên có số khung, số máy không thay đổi. Tiến hành xác minh thông tin số khung, số máy kết quả không có trong cơ sở dữ liệu. Qua xác minh biển số xe 53Y4 – 6743 được biết chiếc xe này có nhãn hiệu Hadosiva, số máy: CT100E-1913514, số khung: KMYCT100DYC791977 do bà Huỳnh Thị V sỡ hữu. Bà V cho biết chiếc xe máy hiệu Hadosiva bà mua ở cửa hàng xe máy ở Ngã tư An Sương vào tháng 8 năm 2000, đến năm 2001 thì bán lại xe cho cửa hàng mua bán xe máy ở Ngã tư An Sương (Bà V không nhớ địa chỉ cửa hàng trên), khi bán xe bà có viết giấy mua bán xe nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Trần Hoàng L khai nhận chiếc xe trên do L mua từ một người đàn ông (không rõ lai lịch), khi mua thì người này nói xe có giấy tờ và trong thời gian sử dụng chiếc xe thì bị hư lốc máy nên gắn lốc máy mới có số máy không đúng với giấy đăng ký xe. Do cần phương tiện đi lại nên L đã mua chiếc xe trên để sử dụng, lúc mua người đàn ông có đưa Giấy đăng ký xe do bà Huỳnh Thị Vân đứng tên và không viết giấy bán xe. Cơ quan điều tra đã đang báo tìm chủ sở hữu xe nhưng đến nay vẫn chưa ai đến liên hệ. Xét thấy xe đã thay đổi lốc máy nguồn gốc không rõ ràng, thời gian đăng trên thông tin đại chúng đã quá thời hạn quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử quyết định tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động Sam Sung Note 10 Lite qua xác minh là của bà Phan Thị U bị cướp giật. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã ra trao trả lại chiếc điện thoại trên cho bà U. Hội đồng xét xử xét thấy việc trả lại tài sản cho bà U là phù hợp quy định của pháp luật và không

ảnh hưởng đến nội dung vụ án, nên tại phiên tòa hôm nay không đưa ra xem xét lại.

[7] Về án phí bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng L phạm tội "Cướp giật tài sản" .

Căn cứ điểm d khỏan 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng L 03 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/8/2022.

Căn cứ Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017 và khoản 1, điểm a,c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) xe gắn máy mang biển số 53Y4 – 6743, số máy: HC09E-5363712, số khung: KMYCT100DYC791977.

Áp dụng khỏan 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan văng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận: - TAND TP. HCM; - Viện kiểm sát Q. Gò Vấp; - Thi hành án Q. Gò Vấp; - Công an Q. Gò Vấp; - Bị cáo; - Bị hại - Người CQLNVLQ - Lưu: HS, VP.	**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM** **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa** **Lê Hoàng Ngọc Hải**

PAGE

PAGE